

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 48/2017/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình Quy định về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày ở vùng đặc biệt khó khăn; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trường phổ thông thuộc tỉnh Ninh Bình quản lý

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XIV, KỶ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tại Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 28/11/2017 về việc sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình Quy định về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày ở vùng đặc biệt khó khăn; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trường phổ thông thuộc tỉnh Ninh Bình quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình Quy định về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày ở vùng đặc biệt khó khăn; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn tập trung cho học sinh trường phổ thông thuộc tỉnh Ninh Bình quản lý như sau:

“b) Học sinh tiểu học, trung học cơ sở mà bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Sơn Lũy 1, thôn Sơn Lũy 2, thôn Cao Thắng của xã Đức Long; thôn Hạnh Phúc của xã Gia Sơn; thôn Mỹ Thượng của

xã Gia Thủy, thôn Sơn Cao của xã Gia Tường; thôn Bình An của xã Lạc Vân, thôn Đồng An của xã Lạng Phong; thôn 5 của xã Phú Sơn; thôn Xát, thôn Lược của xã Sơn Lai, thôn Đồng Dục của xã Sơn Thành; thôn Mai Vân của xã Thanh Lạc; thôn Hữu Thường 4, thôn Bè Mật của xã Thượng Hòa; thôn Xuân Viên, thôn Bồng Lai của xã Văn Phương; thôn Đức Thành, thôn Hùng Sơn, thôn Hồng Quang, thôn Quyết Thắng, thôn Liên Minh của xã Xích Thổ; thôn Yên Phú, thôn Yên Sơn của xã Yên Quang thuộc huyện Nho Quan.”

Điều 2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khoá XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 13/12/2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018 và được thực hiện từ năm học 2017-2018 trở đi.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: GD&ĐT; Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Bình;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: GD&ĐT; Tài chính, Tư pháp;
- Ban Thường vụ các huyện, thành ủy;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Trần Hồng Quảng